

ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH THANH HOÁ  
**SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số /SNN&PTNT-KL

Thanh Hoá, ngày tháng 3 năm 2023

V/v bổ sung và làm rõ Kế hoạch hoạt động năm 2023 dự án Hiện đại hóa ngành Lâm nghiệp và Tăng cường tính chống chịu vùng ven biển tỉnh Thanh Hóa.

Kính gửi: Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Thanh Hóa

Sở Nông nghiệp và PTNT nhận công văn số 1079/SKHĐT-KTNN ngày 01/3/2023 về việc tham gia ý kiến vào Kế hoạch hoạt động năm 2023 dự án thành phần thuộc dự án Hiện đại hóa ngành Lâm nghiệp và Tăng cường tính chống chịu vùng ven biển tỉnh Thanh Hóa, vay vốn ODA của Ngân hàng Thế giới (WB). Sau khi nghiên cứu, căn cứ các quy định của pháp luật và tình hình thực tế, Sở Nông nghiệp và PTNT báo cáo bổ sung và làm rõ Kế hoạch hoạt động năm 2023, dự án Hiện đại hóa ngành Lâm nghiệp và Tăng cường tính chống chịu vùng ven biển tỉnh Thanh Hóa, cụ thể như sau:

**I. Về kết quả thực hiện đến năm 2022 và khối lượng còn lại cần thực hiện trong năm 2023.**

**1. Về kết quả thực hiện đến năm 2022**

Sau khi được giao vốn và phê duyệt Kế hoạch hoạt động dự án năm 2020, 2021, 2022. Sở Nông nghiệp và PTNT đã chỉ đạo Ban QLDA FMCR Thanh Hóa triển khai các hoạt động theo đúng quy định của dự án, của nhà tài trợ và các quy định của pháp luật Việt Nam, kết quả như sau:

1. Hợp phần 2: Trồng rừng và các giải pháp bảo vệ rừng.

- Lập bản đồ đầu tư: Sở Nông nghiệp và PTNT đã phối hợp với các Sở, ngành, UBND các huyện ven biển tổ chức thẩm định và trình UBND tỉnh phê duyệt kết quả lập bản đồ đầu tư khu vực trồng rừng, chăm sóc, bảo vệ rừng của dự án tại Quyết định số 1853/QĐ-UBND ngày 01/6/2021.

- Lập hồ sơ khảo sát thiết kế trồng rừng năm 2021, 2022: Đã tổ chức khảo sát lập địa, lập hồ sơ thiết kế; thẩm định trình phê duyệt theo đúng quy định của dự án và của pháp luật, với tổng diện tích 408,81 ha, trong đó: trồng mới rừng 258 ha (ngập mặn 150 ha, trên cạn 108 ha) và phục hồi rừng là 150,81 ha ( Phục hồi rừng ngập mặn 147,51ha, rừng trên cạn 3,3 ha).

- Thực hiện trình tự, thủ tục và ký kết hợp đồng với đơn vị cung ứng cây giống, vật tư; ký kết hợp đồng với đơn vị thi công trồng rừng.

- Thành lập nhóm cộng đồng trồng rừng: Đã thành lập 4 nhóm cộng đồng thi công trồng rừng trên địa bàn 3 huyện Nga Sơn, Hậu Lộc và Hoằng Hóa, gồm: nhóm cộng đồng trồng rừng xã Nga Tân, Nga Thủy thuộc huyện Nga Sơn, nhóm

cộng đồng trồng rừng xã Đa Lộc thuộc huyện Hậu Lộc, nhóm cộng đồng trồng rừng xã Hoàng Châu thuộc huyện Hoàng Hóa.

- Tập huấn, tuyên truyền: Đã tổ chức 9 lớp tập huấn kỹ thuật trồng mới, phục hồi rừng, quản lý bảo vệ rừng dựa vào cộng đồng và giám sát đánh giá chất lượng rừng cho Nhóm cộng đồng và người dân trong vùng dự án.

- Chuẩn bị cây giống: Đã tổ chức lựa chọn đơn vị cung ứng giống, chuẩn bị đầy đủ số lượng, chất lượng phục vụ trồng rừng năm 2021, 2022 theo đúng tiến độ và thời vụ của dự án.

- Tổ chức trồng rừng: Đã chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát kế hoạch trồng rừng năm 2021, 2022 theo đúng quy định của dự án, kết quả đã trồng mới và phục hồi rừng được 395,028 ha, trong đó:

- + Trồng mới rừng ngập mặn 148,368 ha tại các xã/phường của huyện Nga Sơn, Hậu Lộc, Hoàng Hóa và Thị xã Nghi Sơn.

- + Trồng mới rừng trên cạn 108 ha tại Thị xã Nghi Sơn.

- + Phục hồi rừng ngập mặn 135,49 ha tại các xã/phường của huyện Nga Sơn, Hoàng Hóa và Thị xã Nghi Sơn.

- + Phục hồi rừng trên cạn 3,17 ha tại xã Đa Lộc, huyện Hậu Lộc.

- + Tổ chức kiểm tra, nghiệm thu theo quy định.

- Kết thúc trồng rừng đến hết năm 2022, dự án đã thực hiện được 395,028/408,81 ha. Tuy nhiên, có 1,632 ha trồng mới không thực hiện được hiệu quả, với lý do vị trí sát với lối ra vào tàu, thuyền, ảnh hưởng sóng đối với cây trồng; diện tích trồng phục hồi rừng 12,15 ha, diện tích trong quá trình thực hiện, quan sát thấy đã xuất hiện cây tái sinh tự nhiên của rừng ngập mặn nên việc trồng bổ sung theo dự án là không cần thiết. Từ các lý do trên, Ban quản lý dự án tỉnh đã báo cáo Ban quản lý dự án Trung ương và Ngân hàng thế giới là không thực hiện nữa. Như vậy, toàn bộ diện tích thực hiện trồng mới và phục hồi rừng của tỉnh là 395,028 ha và đã hoàn thành, nhiệm vụ năm nay và các năm sau là thực hiện việc chăm sóc, bảo vệ 395,028 ha đã trồng.

- Công trình bảo vệ rừng: Tổ chức thực hiện trình tự thủ tục lựa chọn gói thầu đảm bảo theo quy định và ký kết hợp đồng với nhà thầu thi công công trình Nâng cấp tuyến đường từ Trạm bơm Đại Giang qua cống đồng Rôm đi rừng ngập mặn thuộc xã Hoàng Châu, huyện Hoàng và chỉ đạo, đôn đốc nhà thầu tiến hành thi công công trình đảm bảo tiến độ và đã cơ bản hoàn thành công trình để nghiệm thu đưa vào sử dụng.

- Đóng mốc ranh giới rừng phòng hộ ven biển: Đã lựa chọn được nhà thầu tư vấn và thi công, kết quả, đến nay nhà thầu tư vấn và thi công đã thực hiện hoàn thành phân định ranh giới và đóng mốc (200 mốc) ranh giới rừng ven biển theo chủ quản lý trên thực địa; phối hợp với chính quyền địa phương tổ chức nghiệm thu, thanh toán theo quy định.

- Trồng cây phân tán: Tổ chức lựa chọn và ký hợp đồng với nhà thầu cung cấp cây giống và các vật tư phụ phục vụ trồng cây phân tán tại địa phương. Chỉ đạo Ban QLDA tỉnh, tổ công tác huyện, tổ công tác xã phối hợp với chính quyền

địa phương chỉ đạo các tổ chức đoàn thể của các xã, phường của các huyện/thị xã/thành phố ven biển tổ chức trồng cây phân tán (gồm các loài cây: giổi ăn hạt, lát hoa, sao đen, xà cừ, sấu) hoàn thành theo kế hoạch.

## 2. Hợp phần 3: Tạo lợi ích bền vững rừng ven biển.

- Các gói đầu tư sinh kế: Đã chỉ đạo, đôn đốc đơn vị tư vấn khẩn trương rà soát, xác định và lựa chọn được danh mục các gói sinh kế; đến nay, đơn vị tư vấn đã xác định được được 13 gói sinh kế (có 02 gói tại 02 xã chưa phải xã thực hiện dự án được phê duyệt ban đầu) đã trình Ban dự án Trung ương và Ngân hàng thế giới thống nhất, hiện đang trình UBND tỉnh phê duyệt danh mục làm cơ sở để triển khai thực hiện các bước tiếp theo.

- Các gói đầu tư cơ sở hạ tầng: Tổ chức lựa chọn và trình Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu các gói thầu thi công công trình cho 13 công trình tại các huyện Nga Sơn, Hậu Lộc, Hoằng Hóa và Thị xã Nghi Sơn. Hết năm 2022, đã lựa chọn xong được các nhà thầu thi công các công trình và 10/13 công trình đang được nhà thầu thi công tổ chức thi công, 03 công trình đã phối hợp với các địa phương bàn giao mặt bằng để nhà thầu tổ chức thi công đảm bảo tiến độ và kế hoạch đề ra.

## 3. Hoạt động quản lý an toàn môi trường và xã hội

Đối với gói thầu tư vấn lập kế hoạch đảm bảo an toàn môi trường và an toàn xã hội: Chỉ đạo Ban QLDA tỉnh thường xuyên đôn đốc nhà thầu thực hiện sàng lọc môi trường, xã hội, tham vấn cộng đồng địa phương đối với tất cả các hoạt động của dự án và thực hiện báo cáo định kỳ Ban dự án Trung ương, Ngân hàng thế giới đảm bảo thời gian, chất lượng theo quy định của dự án.

### **2. Khối lượng còn lại cần thực hiện trong năm 2023**

#### 1.1. Hợp phần 2: Phát triển và phục hồi rừng ven biển

- Tư vấn phân định và đóng mốc ranh giới rừng ven biển theo chủ quản lý trên thực địa (200 mốc): Nghiệm thu và thanh toán khối lượng thực hiện còn lại.

- Chi phí cho rừng phục hồi đã thực hiện:

+ Chi phí thực hiện trồng dặm, chăm sóc, bảo vệ rừng ngập mặn (vật tư, cây giống, nhân công và chi khác): 135,49 ha.

+ Chi phí thực hiện trồng dặm, chăm sóc, bảo vệ rừng trên cạn (vật tư, cây giống, nhân công và chi khác): 3,17 ha.

- Chi phí cho rừng trồng mới đã thực hiện:

+ Chi phí thực hiện trồng dặm, chăm sóc, bảo vệ rừng ngập mặn (vật tư, cây giống, nhân công và chi khác): 148,368 ha.

+ Chi phí thực hiện trồng dặm, chăm sóc, bảo vệ rừng trên cạn (vật tư, cây giống, nhân công và chi khác): 108 ha.

- Trồng cây phân tán: Nghiệm thu và thanh toán khối lượng còn lại.

- Tập huấn kỹ thuật và hỗ trợ.

- Các giải pháp bảo vệ rừng trồng ven biển: Nghiệm thu và thanh toán khối lượng thực hiện còn lại.

1.2. Hợp phần 3: Tạo lợi ích bền vững từ rừng ven biển  
 - Thực hiện các lựa chọn đầu tư sinh kế được phê duyệt.  
 - Tiếp tục thực hiện các gói cơ sở hạ tầng, phục vụ sản xuất theo yêu cầu đã được lựa chọn năm 2022.

1.3. Hợp phần 4: Quản lý, giám sát và đánh giá dự án  
 - Thực hiện gói thầu An toàn xã hội và môi trường.  
 - Tổ chức hội nghị, hội thảo.  
 - Chi phí thường xuyên (lương, chi phí hoạt động...).

## II. Số lượng gói đầu tư

Theo điều chỉnh dự án đang trình Chính phủ phê duyệt, khối lượng còn lại của dự án cơ bản đã được xây dựng vào kế hoạch hoạt động năm 2023, chỉ có 02 hoạt động là không đưa vào thực hiện, đó là:

1. Các công trình bảo vệ rừng thuộc **Tiểu Hợp phần 2.2: Các giải pháp bảo vệ rừng trồng ven biển**. Lý do, Sở Nông nghiệp và PTNT đã chỉ đạo Ban QLDA tỉnh phối hợp với UBND thị xã Nghi Sơn, BQL RPH Nghi Sơn rà soát, lựa chọn được 03 công trình trên địa bàn của thị xã Nghi Sơn, đã báo cáo Ban quản lý dự án Trung ương và được Ngân hàng thế giới có thư không phản đối về danh mục 3 công trình. Theo ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh tại văn bản số 10446/UBND-NN ngày 19/7/2022, các công trình bảo vệ rừng thuộc Hợp phần 2.2 sẽ triển khai thực hiện sau khi dự án FMCR Trung ương và dự án FMCR Thanh Hóa được cấp thẩm quyền phê duyệt điều chỉnh. Tuy nhiên, đến nay dự án FMCR chưa được phê duyệt điều chỉnh (*Bộ Kế hoạch và Đầu tư đang thẩm định*). Trong khi thời gian đóng dự án vào ngày 31/12/2023, mà trình tự, thủ tục hoàn thiện hồ sơ và thời gian thi công các công trình mất rất nhiều thời gian. Từ các lý do trên, Ban quản lý dự án FMCR tỉnh Thanh Hóa xét thấy không đủ thời gian để thực hiện hoạt động trên và đã báo cáo Ban quản lý dự án Trung ương và Ngân hàng thế giới (*Ngân hàng thế giới đã ghi nhận việc hủy bỏ hoạt động này vào biên bản ghi nhớ ngày 06/01/2023*);

2. Hoạt động **Tư vấn lập hồ sơ và khoán bảo vệ rừng** thuộc **Hợp phần 2.1**. Lý do, hoạt động này được điều chỉnh tên gọi của hoạt động **Đầu tư thiết lập các mô hình rừng bền vững có sự tham gia của cộng đồng** đã được WB, Ban quản lý dự án Trung ương và các tỉnh thống nhất tái cấu trúc dự án và hiện đang trình Chính phủ phê duyệt. Tuy nhiên, hoạt động này thay đổi tên gọi, thay đổi nguồn vốn (*từ nguồn vốn ODA sang vốn đối ứng của Chính phủ*) và nội dung thực hiện nên chưa có cơ sở thực hiện (*Ngân hàng thế giới đã đưa nội dung hoạt động này vào biên bản ghi nhớ ngày 06/01/2023*).

## III. Địa điểm và thời gian thực hiện trong năm 2023

**1. Hợp phần 2:** Phát triển và phục hồi rừng ven biển

**1.1.** Chi phí cho tư vấn phân định và đóng mốc ranh giới rừng ven biển theo chủ quản lý trên thực địa (200 mốc):

- Địa điểm thực hiện:

TT	Chủ rừng	Địa điểm		Số mốc	Tiến độ
		Huyện/tx/tp	Xã/phường		
1	Ban quản lý rừng phòng hộ Nghi Sơn	Nghi Sơn	Mai Lâm	38	Đã hoàn thành, đạt 100%
			Trúc Lâm	43	
			Tân Dân	22	
			Hải Lĩnh	22	
2	Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Du lịch Sầm Sơn	Sầm Sơn	Trường Sơn	75	Đã hoàn thành, đạt 100%
Tổng cộng				200	

- Thời gian thực hiện: Dự kiến nghiệm thu, bàn giao và thanh toán khối lượng thực hiện còn lại với đơn vị nhà thầu thi công hoàn thành trong quý II.

**1.2.** Chi phí cho rừng trồng mới và rừng phục hồi đã thực hiện trồng năm 2021, 2022 (gồm: Chi phí thực hiện trồng dặm, chăm sóc, bảo vệ rừng ngập mặn 135,49 ha; Chi phí thực hiện trồng dặm, chăm sóc, bảo vệ rừng trên cạn 3,17 ha; Chi phí thực hiện trồng dặm, chăm sóc, bảo vệ rừng ngập mặn 148,368 ha; Chi phí thực hiện trồng dặm, chăm sóc, bảo vệ rừng trên cạn 108 ha). Địa điểm, thời gian thực hiện năm 2023, cụ thể:

TT	Địa điểm thực hiện (Huyện/xã)	Diện tích thực hiện			Thời điểm trồng dặm	Thời điểm chăm sóc	Thời gian bảo vệ
		Cộng	Năm 2021	Năm 2022			
	<b>TỔNG</b>	<b>395,03</b>	<b>127,36</b>	<b>267,67</b>			
<b>A</b>	<b>Năm 2021</b>	<b>169,00</b>	<b>127,36</b>	<b>41,64</b>			
<b>I</b>	<b>Trồng mới</b>	<b>86,00</b>	<b>44,36</b>	<b>41,64</b>	Tháng 4/2023	Các tháng 2, 4, 6, 8, 10, 12	Cả năm
<b>1</b>	<b>Trồng rừng ngập mặn</b>	<b>86,00</b>	<b>44,36</b>	<b>41,64</b>			
<i>a</i>	<i>Huyện Nga Sơn</i>	<i>32,75</i>	<i>20,25</i>	<i>12,50</i>			
-	Nga Thủy	11,87	11,87	0,00			
-	Nga Tân	20,88	8,38	12,5			
<i>b</i>	<i>Huyện Hậu Lộc</i>	<i>40,00</i>	<i>10,86</i>	<i>29,14</i>			
-	Đa Lộc	40,00	10,86	29,14			
<i>c</i>	<i>Huyện Hoằng Hóa</i>	<i>13,25</i>	<i>13,25</i>	<i>0,00</i>			
	Hoằng Châu	13,25	13,25	0,00			
<b>II</b>	<b>Trồng phục hồi (bổ sung)</b>	<b>83,00</b>	<b>83,00</b>	<b>0,00</b>	Tháng 4/2023	Tháng 6	Cả năm
<i>a</i>	<i>Huyện Nga Sơn</i>	<i>80,64</i>	<i>80,64</i>	<i>0,00</i>			
-	Nga Thủy	41,11	41,11	0,00			
-	Nga Tân	39,53	39,53	0,00			
<i>b</i>	<i>Huyện Hoằng Hóa</i>	<i>2,36</i>	<i>2,36</i>	<i>0,00</i>			
-	Hoằng Châu	2,36	2,36	0,00			
<b>B</b>	<b>Năm 2022</b>	<b>226,03</b>	<b>0,00</b>	<b>226,03</b>			
<b>I</b>	<b>Trồng mới</b>	<b>170,37</b>		<b>170,37</b>			

TT	Địa điểm thực hiện (Huyện/xã)	Diện tích thực hiện			Thời điểm trồng dặm	Thời điểm chăm sóc	Thời gian bảo vệ
		Cộng	Năm 2021	Năm 2022			
<b>1</b>	<b>Trồng rừng ngập mặn</b>	<b>62,37</b>		<b>62,37</b>	Tháng 4/2023	Các tháng 2, 4, 6, 8, 10, 12	Cả năm
<i>a</i>	<i>Huyện Nga Sơn</i>	<i>32,29</i>		<i>32,29</i>			
-	Nga Thủy	11,74		11,74			
-	Nga Tân	20,55		20,55			
<i>b</i>	<i>Huyện Hậu Lộc</i>	<i>23,37</i>		<i>23,37</i>			
-	Đa Lộc	10,50		10,5			
-	Hưng Lộc	2,37		2,37			
-	Minh Lộc	10,50		10,50			
<i>c</i>	<i>Huyện Hoàng Hóa</i>	<i>1,65</i>		<i>1,65</i>			
-	Hoàng Phụ	0,65		0,65			
-	Hoàng Yên	1,00		1,00			
<i>d</i>	<i>Thị xã Nghi Sơn</i>	<i>5,06</i>		<i>5,06</i>			
-	Xuân Lâm	4,36		4,36			
-	Hải Châu	0,70		0,7			
<b>2</b>	<b>Trồng rừng trên núi</b>	<b>108,00</b>		<b>108</b>		Tháng 4 và Tháng 8	Cả năm
<i>a</i>	<i>Thị xã Nghi Sơn</i>	<i>108,00</i>		<i>108</i>			
-	Mai Lâm	108,00		108			
<b>II.</b>	<b>Trồng phục hồi (bổ sung)</b>	<b>55,66</b>		<b>55,66</b>			
<b>1</b>	<b>Trồng phục hồi rừng ngập mặn</b>	<b>52,49</b>		<b>52,49</b>	Tháng 4/2023	Tháng 6	Cả năm
<i>a</i>	<i>Thị xã Nghi Sơn</i>	<i>52,49</i>		<i>52,49</i>			
-	Xuân Lâm	31,75		31,75			
-	Hải Châu	1,93		1,93			
	Trúc Lâm	7,77		7,77			
	Mai Lâm	2,62		2,62			
	Bình Minh	8,42		8,42			
<b>2</b>	<b>Trồng phục hồi rừng trên cạn (trên cát)</b>	<b>3,17</b>		<b>3,17</b>		Tháng 4 và Tháng 8	Cả năm
<i>a</i>	<i>Huyện Hậu Lộc</i>	<i>3,17</i>		<i>3,17</i>			
-	Đa Lộc	3,17		3,17			

### 1.3. Trồng cây phân tán:

- Địa điểm thực hiện: Đã phối hợp với chính quyền địa phương tổ chức trồng tại các xã, phường, thị trấn thuộc dự án FMCR tỉnh Thanh Hoá, cụ thể:
  - + Huyện Nga Sơn, gồm 02 xã: Nga Tân, Nga Thủy
  - + Huyện Hậu Lộc gồm 04 xã: Đa Lộc, Minh Lộc, Hưng Lộc, Hải Lộc.
  - + Huyện Hoàng Hóa gồm 03 xã: Hoàng Châu, Hoàng Yên, Hoàng Phụ
  - + TP Sầm Sơn gồm: Phường Trường Sơn

+ Thị xã Nghi Sơn gồm 07 phường: Xuân Lâm; Bình Minh; Hải Lĩnh; Mai Lâm; Trúc Lâm, Tân Dân.

- Tiến độ thực hiện: Đã thực hiện hoàn thành trồng trên địa bàn các xã nêu trên trong năm 2022.

- Thời gian thực hiện kế hoạch năm 2023: Dự kiến nghiệm thu và thanh toán khối lượng còn lại cho đơn vị cung ứng cây giống, vật tư trong quý II.

#### **1.4. Tập huấn kỹ thuật và hỗ trợ**

\*. Thuê phương tiện bảo vệ và quản lý rừng

- Địa điểm thực hiện: Các khu vực trồng rừng ngập mặn

- Thời gian thực hiện năm 2023: Cả năm

\*. Tập huấn hàng năm (tập huấn kỹ thuật làm giàu, giám sát và quản lý rừng bền vững;...)

- Địa điểm thực hiện: Chọn một số xã thực hiện trồng rừng năm 2021, 2022.

- Thời gian thực hiện năm 2023: Quý III/2023

**1.5. Các giải pháp bảo vệ rừng trồng ven biển: Công trình phụ trợ: “Nâng cấp tuyến đường từ Trạm bơm Đại Giang qua cống đồng Rơm đi rừng ngập mặn thuộc xã Hoàng Châu, huyện Hoằng Hóa”**

- Địa điểm thực hiện: Xã Hoàng Châu, huyện Hoằng Hóa

- Tiến độ thực hiện: Đã thực hiện hoàn thành, đạt 100%

- Thời gian thực hiện kế hoạch năm 2023: Nghiệm thu, bàn giao và thanh toán khối lượng thực hiện còn lại cho nhà thầu thi công dự kiến Quý II năm 2023.

## **2. Hợp phần 3: Tạo lợi ích bền vững từ rừng ven biển**

**2.1. Các gói sinh kế: Thực hiện các lựa chọn đầu tư sinh kế được phê duyệt:**

- Địa điểm thực hiện:

+ Huyện Nga Sơn, gồm 02 xã: Nga Tân, Nga Thủy

+ Huyện Hậu Lộc gồm 03 xã: Đa Lộc, Minh Lộc, Hải Lộc.

+ Huyện Hoằng Hóa gồm 02 xã: Hoàng Châu, Hoàng Phụ

+ TP Sầm Sơn gồm: Phường Trường Sơn

+ Thị xã Nghi Sơn gồm 03 phường: Hải Lĩnh, Hải Châu và Tân Dân.

- Thời gian thực hiện kế hoạch năm 2023: Dự kiến thực hiện từ quý III; tuy nhiên, còn phụ thuộc vào thời gian phê duyệt danh mục của UBND tỉnh để thực hiện các trình tự thủ tục tiếp theo (*hiện tại, đã trình UBND tỉnh xem xét, phê duyệt danh mục làm cơ sở để triển khai thực hiện các bước tiếp theo. Đến nay, Sở Kế hoạch và Đầu tư được UBND tỉnh giao thẩm định đã có báo cáo tại văn bản số 285/SKHĐT-KTNN ngày 16/01/2023 đề nghị sẽ trình phê duyệt sau khi được*

Chính phủ phê duyệt điều chỉnh dự án và UBND tỉnh phê duyệt điều chỉnh dự án thành phần).

## 2.2. Các gói cơ sở hạ tầng, cụ thể:

- Gói thầu Thi công nâng cấp tuyến kênh mương thuộc hợp phần 3.2 tại xã Hưng Lộc và Minh Lộc huyện Hậu Lộc gồm 2 công trình: Nâng cấp cải tạo Kênh mương cấp thoát nước từ đường tỉnh lộ 526 đến cống ông Trang thuộc xã Hưng Lộc, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa và Nâng cấp kênh mương cấp nước từ cống tứ cửa đến trạm bơm 2 và âu chứa nước trạm bơm 2 tại xã Minh Lộc, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa.

Đã ký hợp đồng với nhà thầu tháng 11/2022, thi công đạt 50 % khối lượng.

- Gói thầu Thi công nâng cấp tuyến đường giao thông thuộc hợp phần 3.2 tại xã Đa Lộc và Hải Lộc huyện Hậu Lộc: Gồm 2 công trình Nâng cấp tuyến đường giao thông nội đồng bờ đông kênh 10 m thuộc xã Đa Lộc, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa và Nâng cấp tuyến đường giao thông nội đồng Góc Bàng đi trạm bơm thuộc xã Hải Lộc, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa.

Đã ký hợp đồng với nhà thầu tháng 12/2022, thi công đạt 60 % khối lượng.

- Gói thầu Thi công nâng cấp tuyến đường bờ Đông kênh Ông Tỵ từ thôn 1 đến thôn 8 thuộc hợp phần 3.2 tại xã Nga Tân, huyện Nga Sơn.

Ký hợp đồng với nhà thầu tháng 11/2022, thi công đạt 60 % khối lượng.

- Gói thầu Thi công nâng cấp tuyến đường giao thông thuộc hợp phần 3.2 tại Phường Tân Dân, TrúC Lâm thị xã Nghi Sơn, bao gồm 2 công trình Nâng cấp tuyến đường giao thông nông thôn từ liên tổ dân phố Lam Trà đi Giảng Tín, phường TrúC Lâm, thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa và Nâng cấp tuyến đường giao thông phục vụ đi lại kết hợp bảo vệ, phòng cháy thuộc Tân Sơn, phường Tân Dân, thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

Đã ký hợp đồng với nhà thầu tháng 11/2022, thi công đạt 70 % khối lượng.

- Gói thầu: Thi công nâng cấp tuyến đường giao thông thuộc hợp phần 3.2 tại thôn Tiến Thắng, Giang Hải xã Hoàng Châu và thôn Nghĩa Thục tuyến Hoàng Yên huyện Hoàng Hóa bao gồm 3 công trình: Nâng cấp, cải tạo tuyến đường từ thôn Tiến Thắng đến đê Trung Ương xã Hoàng Châu, huyện Hoàng Hóa, tỉnh Thanh Hóa; Nâng cấp, cải tạo các tuyến đường giao thông kết nối các khu Nuôi trồng thủy sản thuộc thôn Giang Hải xã Hoàng Châu, huyện Hoàng Hóa, tỉnh Thanh Hóa; Nâng cấp, cải tạo tuyến đường từ Cửa Chùa đi đồng Nuôi trồng thủy sản thôn Nghĩa Thục xã Hoàng Yên, huyện Hoàng Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

Đã ký hợp đồng với nhà thầu xây lắp tháng 12/2022, đang triển khai thi công đạt khoảng 30 % khối lượng.

- Gói thầu Thi công nâng cấp, mở rộng tuyến đường từ tiếp nối đường ven biển đến đê Trung Ương xã Hoàng Châu, tuyến đường từ cổng làng thôn



*Khanh Đoài đi thôn Trung Ngoại, xã Hoằng Yến, huyện Hoằng Hóa tỉnh Thanh Hóa bao gồm 2 công trình: Nâng cấp, mở rộng tuyến đường từ tiếp nối tuyến đường Ven biển đến đóc đê Trung Ương xã Hoằng Châu, huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa và Nâng cấp, cải tạo tuyến đường từ Cổng làng thôn Khanh Đoài đi thôn Trung Ngoại xã Hoằng Yến, huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa.*

Đã ký hợp đồng với nhà thầu xây lắp tháng 12/2022, đang triển khai thi công đạt khoảng 30 % khối lượng.

*- Gói thầu Thi công nâng cấp cải tạo tuyến Kênh tiêu thoát nước Sông Mươi thuộc hợp phần 3.2 tại xã Nga Thủy huyện Nga Sơn*

Đã ký hợp đồng với nhà thầu xây lắp tháng 12/2022, đang triển khai thi công đạt khoảng 60 % khối lượng.

**- Thời gian thực hiện:** Tiếp tục thực hiện các gói cơ sở hạ tầng nêu trên đã và đang thực hiện từ năm 2022 đến nay, dự kiến hoàn thành, bàn giao công trình đưa vào sử dụng trong quý II và quý III năm 2023.

### **3. Hợp phần 4:** Quản lý, giám sát và đánh giá dự án

- Thực hiện gói thầu An toàn xã hội và môi trường: Cả năm

- Tổ chức hội nghị, hội thảo: Dự kiến thực hiện tại TP. Thanh Hóa, trong thời gian từ tháng 6 đến tháng 12 năm 2023.

Sở Nông nghiệp và PTNT kính gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư thẩm định, trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt (*kèm theo dự thảo Quyết định phê duyệt của Chủ tịch UBND tỉnh*), để tổ chức thực hiện./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu: VT, KL.

**GIÁM ĐỐC**

**Cao Văn Cường**